

Số: 1241/2022/QĐST-HNGĐ

Tân phú, ngày 12 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1140/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Ông Tăng Bửu V – sinh năm 1960

Địa chỉ: Đường Đ, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Ngô Lê T - sinh năm 1964

Địa chỉ: Đường Đ, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Tăng Bửu V và bà Ngô Lê T.

[2] Về quan hệ con chung: Ông bà khai có ba người con chung tên Tăng Hữu T - sinh năm 1986, Tăng Hữu C – sinh năm 1989, Tăng Ngọc L - sinh năm 1994. Các con của ông bà trưởng thành và phát triển bình thường nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có

[4] Về lệ phí Tòa án : 300.000đồng ông ông Tăng Bửu V và bà Ngô Lê T chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Tăng Bửu V và bà Ngô Lê T. Quan hệ hôn nhân giữa ông V và bà T theo Giấy chứng nhận kết

hôn số 6/1986 do Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/01/1986 chấm dứt kể từ ngày Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Ông bà khai có ba người con chung tên Tăng Hữu T - sinh năm 1986, Tăng Hữu C – sinh năm 1989, Tăng Ngọc L - sinh năm 1994. Các con của ông bà trưởng thành và phát triển bình thường nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án : 300.000đồng ông ông Tăng Bửu V và bà Ngô Lê T chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông V và bà T đã tạm nộp án phí theo biên lai thu số 0036620 ngày 10/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND Q. T, Tp.HCM
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Vi)

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hương**